|  |  |
| --- | --- |
|  ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**TRƯỜNG MN RẠNG ĐÔNG 8** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quận 6, ngày 20 tháng 09 năm 2023* |

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN CẢI TIẾN**

 **NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC QUÝ 3/2023**

**HỌ VÀ TÊN: PHẠM THỊ HỒNG CHÂU**

**ĐƠN VỊ : TRƯỜNG MN RẠNG ĐÔNG 8**

**CHỨC VỤ : GIÁO VIÊN**

Tên sáng kiến cải tiến: **“MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN TÍNH TÍCH CỰC VẬN ĐỘNG TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ”**

1. **LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:**

 Giáo dục Mâm Non là ngành học mở đầu trong hệ thống giáo dục quốc dân, chiếm vị trí quan trọng. trong giáo dục Mầm non có nhiệm vụ xây dựng những cơ sở ban đầu, đặt nền móng cho việc hình thành nhân cách con người. Trẻ em là hạnh phúc của mọi gia đình, là tương lai của cả dân tộc, viêc bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ không phải chỉ là trách nhiệm của mọi người và của toàn xă hội và của cả nhân loại .Trẻ em hôm nay là thế giới ngày mai, trẻ em sinh ra có quyền được chăm sóc và bảo vệ, được tồn tại, được chấp nhận trong gia đình và cộng đồng.

 Trẻ em là công dân của xã hội, là thế hệ tương lai của đất nước nên ngay từ thủa lọt lòng chúng ta cần chăm sóc giáo dục trẻ thật chu đáo. Đặc biêt giáo dục thể chất cho trẻ càng có ý nghĩa quan trọng : “ Sức khỏe là cái vốn quí nhất của mỗi con người và của toàn xã hội, là nhân tố quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” Giáo dục thể chất là một bộ phận quan trọng của giáo dục phát triển toàn diện, có mối quan hệ mật thiết với giáo dục đạo đức, thẩm mỹ và lao động. Vậy giáo dục thể chất là một trong những nội dung giáo dục quan trọng của nhà trường nhằm đào tạo thế hệ trẻ Việt Nam phát triển trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong phú về tinh thần và trong sáng về đạo đức.

 Ở trường mầm non sử dụng hình thức giáo dục thể chất qua các tiết học thể dục, Thể dục sáng và các tiết thể dục được tiến hành với tất cả các lớp , nhưng trong các hình thức đó đòi học giáo viên phải chọn lọc những bài tập vận động và phương pháp tiến hành với từng độ tuổi nhất định. Ngoài ra giáo viên cần chú ý hướng đến việc giáo dục trí tuệ, cảm xúc, điều khiển hành vi vận động ở trẻ, giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của nhiệm vụ do giáo viên đề ra và tích cực vượt qua khó khăn xuất hiện trong hoạt động của mình. Chính vì vậy chúng tôi đã chọn đề tài “ Một số biện pháp phát triền tính tích cực vận động trong hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ”

1. **MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU**:

 Đánh giá thực trạng phát triển của trẻ 5 - 6 tuổi phát triển tính tích cực vận động trong hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ.

 Đối tượng nghiên cứu : Trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi trường mần non Rạng Đông 8”.

1. **THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ:**
2. **Thuận lợi:**
* Được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi trong lớp để dạy trẻ tốt hơn.
* Được sự chỉ đạo của Ban giám hiệu về lịch hoạt động và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoại khóa,…
* Phòng học rộng rãi, hợp lý nên việc tổ chức giảng dạy và tổ chức các hoat động cho trẻ cũng dễ dàng.
* Giáo viên đã công tác nhiều năm trong nghề, nhiệt tình, yêu trẻ.
* Được sự giúp đỡ của đồng nghiệp trong việc chăm sóc giáo dục trẻ và tổ chức các hoạt động.
1. **Khó khăn:**
* Số lượng trẻ nam trong lớp rất hiếu động và khó bảo.
* Một số dụng cụ thể dục chưa đầy đủ, chưa phong phú .
* Nhận thức của phụ huynh về môn giáo duc thể chất không quan trọng mà chỉ là một môn phụ không cần quan tâm.
* Đa số phụ huynh không quan tâm việc đến trường các trẻ được học những gi ? mà chỉ thích cho trẻ viêt chữ, làm toán như lớp 1 phổ thông.
1. **Biện pháp thực hiện:**

**Biện pháp 1:**  ***Lập kế hoạch tổ chức cho trẻ vận động***

 Dựa trên kế hoạch năm học của nhà trường xây dựng và căn cứ vào nội dung trong chương trình theo độ tuổi, Căn cứ vào thời gian, thời điểm thực hiện bài tập ở vào giai đoạn của chương trình năm học; Căn cứ vào mức độ phát triển , khả năng thực tế của trẻ, tôi đã xây dựng kế hoạch nội dung các vận động tập luyện cho trẻ, xác định độ khó của từng bài tập và sắp xếp theo trình tự để đưa vào hướng dẫn trẻ cho phù hợp đi từ dễ đến khó đảm bảo củng cố, phát triển những vận động trẻ đã biết, đồng thời chuẩn bị cho những kỹ năng vận động cao hơn. Nội dung trong chương trình đã được trình bày theo từng loại vận động và theo mức độ tăng dần từ dễ đến khó, đồng thời phù hợp với từng chủ đề chủ điểm, phù hợp với các hoạt động khác và các sự kiện .

\* VD: Kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục thể chất:

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**NỘI DUNG YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.**

Tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút . CS14

**Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.**

\* Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:

Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m., đi trên dây .**CS11**

Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát

Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây.

Đi chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).

Nhảy lò cò 5m , đổi chân theo yêu cầu. **CS9**

Bật liên tục vào vòng

Chạy nâng cao đùi

Chạy dich dăc

Chạy thay đổi tốc độ, hướng, zic zăc theo hiệu lệnh

Chạy vượt chướng ngại

Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0.25m x 0.35m)

**Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.**

*Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1.5m x 30cm*

Bắt và ném bóng với người đối diện ( khoảng cách 4 m).**CS3**

Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).

Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.

Ném trúng đích đứng bằng 1tay, 2 tay

Ném xa bằng 1 tay, 2 tay

Bật xa tối thiểu 50cm.**CS1(T9)**

Nhảy xuống từ độ cao 40 – 45 cm. **CS2**

Trèo lên, xuống thang ở độ cao 1,5m so với mặt đất.**CS4**

Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay **(T9)**

Tung , đập và bắt được bóng bằng 2 tay. **CS10**

Chạy 18m trong khoảng thời gian 5 – 7 giây. **CS12**

Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian . HKII không tính thời gian) **CS13**

Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m

Bò dích dắc qua 7 điểm

Bật tách chân, khép chân qua 7 ô- 10ô

Bật qua vật cản 15 - 20cm

Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân

Ném trúng đích nằm ngang

Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo hướng bóng

**Có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.**

Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.

Gập, mở lần lượt từng ngón tay

Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.

Cắt được theo đường viền của hình vẽ.

Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.

Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.

Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, đóng mở phecmơtuya.( Tự mặc và cài – cởi cúc, kéo khóa, xâu luồn, buộc dây áo quần**.CS.5**

**Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khoẻ.**

\* Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả…

\* Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo....

Kể được 1 số thức ăn cần có trong bữa ăn hằng ngày . **CS19**

\* Biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe

Biết và không ăn , uống 1 số thứ có hại cho sức khỏe **CS20**

**Có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khoẻ và đảm bảo sự an toàn của bản thân.**

\* Thực hiện được một số việc đơn giản:

Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và sau khi tay bẩn. **CS15**

Tự lau mặt, đánh răng hằng ngày **CS 16**

Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định.

Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng. **CS18**

Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/ giật nước cho asch.**(T9)**

\* Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo

\* Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống:

Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.

Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.

Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

\* Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh:

Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy **CS16**

Biết lựa chọn vàsử dụng trang phục phù hợp với thời itết : Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh.

Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.

Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....

Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp . **CS17**

Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.

**An toàn**

\* Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn: Nhận ra và không chơi với 1 số đồ vật có thể gây nguy hiểm **CS21 (T9)**

\* Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.

Biết và không làm 1 số việc ó thể gây nguy hiểm **CS22**

Không chơi ở những nơi mất vệ sinh nguy hiểm **CS 23 (T9)**

\* Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ

Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép CS24

Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm **CS25**

\* Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn:

Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.

Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.

Không leo trèo cây, ban công, tường rào...

Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc . **CS26**

- Biết một số nguyên nhân gây ra cháy và một số biện pháp thoát hiểm đơn giản (Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. Biết các số điện thoại 114 (cứu hỏa) 115 (cấp cứu) )

**Biện pháp 2: *Tập luyện thường xuyên liên tục đúng giờ ( Đối với thể dục sáng)***

 Như chúng ta đã biết ,tác dụng của thể dục buổi sáng đối với trẻ em hàng ngày có ý nghĩa to lớn về giáo dục và sức khỏe cho trẻ em, đặc biệt là trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo và mầm non . Buổi sáng ngay sau khi ngủ dậy tập thể dục đơn giản, trẻ tích lũy được sự sảng khoái cho cả ngày.

 Tập luyện thường xuyên như vậy , cơ thể của trẻ nâng cao hoạt động của các cơ quan của cơ thể, thúc đẩy sự phát triển những kỹ năng vận động cần thiết, củng cố các nhóm cơ, hình thành tư thế đúng đắn.

 Vì vậy tôi cho trẻ tập thể dục sáng hàng ngày vào một thời gian nhất định sau giờ đón trẻ . Thời gian tập khoảng 10 – 15 phút., Trang bị dụng cụ như gậy , nơ , vòng , hoa tua , cờ …thể dục phù hợp với động tác để tạo hứng thú cho trẻ tập . khi trẻ tập giáo viên quan sát cách đứng của trẻ, tư thế đầu, vai, mông và đặc biệt là cột sống của trẻ. Trẻ cần đứng thẳng, vai thả đều, không lên gân, tay cử động thoải mái, không cúi đầu. Giữ cho trẻ tư thế đứng ngay cả khi nghỉ, khi đi bộ, chạy và làm các cử động khác. Số lần lặp lại mỗi bài tập phụ thuộc vào tính chất mỗi động tác, cũng như trình độ thể lực của trẻ. Những bài tập khó, có khối lượng vận động lớn chỉ nên lặp lại 2- 3 lần, còn động tác phát triển chung đối với tay, chân thì nên từ 4- 6 lần. Chọn động tác và sắp xếp bài tập cho trẻ cần theo một số quy định. Trước hết động tác phải phù hợp và hấp dẫn đối với trẻ em. Bài tập phải có tác động hoàn thiện kĩ năng đi, chạy, trèo, ném, thúc đẩy sự hình thành tư thế đúng, gây sự hoạt động tích cực của các cơ quan hô hấp, tuần hoàn, các nhóm cơ…

**Biện pháp 3: Khuyến khích tính tự giác và tích cực ở trẻ.**

 Bởi giáo dục thể chất cho trẻ là một quá trình cho nên giáo viên không những phải dạy cho trẻ biết bắt chước, mô phỏng, làm đúng được các động tác vận động mà còn phải thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng cho trẻ những phẩm chất đạo đức, mà tiêu biểu trong đó là ý thức tự giác, tích cực, khả năng chịu đựng và tập trung ý chí trong hoạt động thể dục thể thao.

 Những giờ học giáo dục thể chất thường đòi hỏi trẻ phải vận động tích cực, đôi khi điều đó quá dồn dập so với những hoạt động thường ngày của trẻ, bên cạnh đó, cơ thể trẻ còn non nớt, khả năng tập trung kém, khiến trẻ khó mà theo kịp được nội dung bài học. Nhiệm vụ của cô là phải thường xuyên bồi dưỡng cho trẻ có thói quen lắng nghe những lời chỉ bảo trong quá trình tập luyện, đồng thời cũng khuyến khích trẻ tự giác tích cực trong hoạt động. Kèm theo đó cô cũng cần không ngừng cải tiến phương pháp dạy, lựa chọn nội dung cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của trẻ, để trẻ có thể theo kịp bài học một cách tự nhiên nhất.

**Biện pháp 4: Lựa chọn hình thức tổ chức phong phú đa dạng.**

 Để thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất cho trẻ, tôi tiến hành thông qua nhiều hình thức giáo dục như trong tiết học và ngoài tiết học, bao gồm thể dục sáng, thể dục chống mệt mỏi, trò chơi vận động, dạo chơi, thăm quan, hội khỏe, giáo dục cá biệt, nhưng hình thức tiết học là cơ bản vì trên tiết học thể dục các tri thức, kỹ năng, kỹ xảo vận động được truyền thụ một cách có mục đích, hệ thống, tổ chức và có kế hoạch. Hiệu quả của việc phát triển tính tích cực vận động không chỉ phụ thuộc vào cách lựa chọn các phương pháp dạy học, mà con phụ thuộc đáng kể vào các hình thức dạy học. Vì vậy trong tiết học giáo dục thể chất tôi đã sử dụng các hình thức sau:

***4.1 Hình thức tập cả lớp đồng loạt:***

 Khi áp dụng hình thức này có nghĩa là tôi cho tất cả trẻ cùng thực hiện một bài tập vận động giống nhau. Hình thức dạy học này cho phép giáo viên cùng một lúc chỉ đạo toàn bộ trẻ, tăng lượng vận động, tạo điều kiện củng cố kỹ năng vận động, phát triển tố chất thể lực, tính tập thể, khả năng phối hợp vận động khi thực hiện bài tập. Ví dụ: Khi dạy trẻ tập: “Nhảy lò cò”

***4.2: Hình thức tập cả lớp – nối tiếp:***

 Khi áp dụng hình thức này, tôi cho trẻ cùng thực hiện một bài tập, liên tiếp trẻ nọ nối tiếp trẻ kia. Có thể một nhóm có từ 3 – 5 trẻ tập xong bài tập rồi tiếp theo đến nhóm khác, giống như tập quay vòng. Tập theo nhóm nối tiếp trẻ rất hứng thú và thi đua nhau tập.

***4.3. Hình thức tập theo nhóm:***

 Trong khi thực hiện bài tập theo nhóm, nếu vận động mới có một bài tập vận động cơ bản thì tập theo kiểu nhóm không chuyển đổi, các nhóm tập xong bài tập đã cho thì cả lớp chuyển sang phần tiếp theo của buổi tập.

 Nếu bài tập vận động mới có 2 vận động cơ bản thì tôi cho trẻ tập theo kiểu nhóm chuyển đổi, chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm 1 tập xong vận động thứ nhất, cùng lúc nhóm 2 tập xong vận động thứ hai. Sau đó nhóm 1 tập vận động 2 đồng thời nhóm 2 tập vận động 1. Cuối cùng cả lớp chuyển sang phần tiếp theo của buổi tập.

 Tôi đưa hình thức tập theo nhóm này vào buổi tập giúp cho trẻ phát triển khả năng tự lực và tự tổ chức theo tốp nhỏ, tăng lượng vận động và rèn luyện kỹ năng vận động cho trẻ.

***4.4 Hình thức tập cá nhân :***

 Khi tiến hành hình thức này, trẻ tập lần lượt một bài tập, giáo viên hướng dẫn, kiểm tra chất lượng bài tập các trẻ còn lại quan sát và nhận xét ưu, nhược điểm của trẻ khi thực hiện bài tập

**Biện pháp 5: Sử dụng đồ dùng trực quan**

 Giáo viên cần hình thành cho trẻ những thói quen vận động dựa trên cơ sở cảm giác một cách trực tiếp với động tác. Có hai hình thức giảng dạy trực quan là làm mẫu trực tiếp cho trẻ quan sát (trực quan trực tiếp) và dùng lời nói để mô tả động tác , mô hình cho trẻ hình dung ra cách tập (trực quan gián tiếp). Khi dạy giáo dục thể chất cho trẻ mầm non cô cần phải phối hợp vận dụng cả hai loại trực quan trên, nhất là ở giai đoạn đầu khi mới học động tác vì ở giai đoạn này, nguyên tắc trực quan là tiền đề để trẻ tập và làm quen với động tác mới.

**Biện pháp 6: Xây dựng bài tập vận đảm bảo tính khoa học và hệ thống , đảm bảo tính vừa sức và coi trọng đặc điểm cá nhân của trẻ** .

 Xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, giới tính, sức khỏe, trình độ, khả năng tiếp thu của trẻ mầm non, tôi cần phải xây dựng bài tập sao cho phù hợp, cân đối vận động giữa chân và tay, giữa cơ quan vận động ,giữa các tố chất nhanh, mạnh, bền, khéo của cơ thể…Việc dạy trẻ giáo dục thể chất cần phải có hệ thống cụ thể và toàn diện như vậy, và cần nâng dần độ khó của các bài tập để cơ thể trẻ quen dần với vận động, các cơ quan và hệ thống trong cơ thể tăng dần khả năng thích ứng. Nếu bài dạy có nội dung quá đơn giản, khối lượng vận động quá ít sẽ khiến tác dụng rèn luyện cơ thể không cao và cũng khiến cho người tập không hứng thú. Ngược lại, nếu nội dung và lượng vận động quá cao có thể sẽ khiến người tập sợ hãi và không tiếp thu được bài tập. Biện pháp này cần được thực hiện dựa trên sự quan tâm và thấu hiếu đặc điểm cá nhân từng trẻ .

**Biện pháp 7:Tổ chức cho trẻ giao lưu vận động với các trẻ lớp khác trong khối.**

 Khi trẻ đến trường học trẻ được tham gia học tập vui chơi cùng các bạn ở lớp của mình . Để mở rộng mối quan hệ bạn bè không những ở trong lớp mà với các bạn ở lớp khác để trẻ được giao lưu học hỏi, giúp trẻ mạnh dạn tự tin trong giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ cảm xúc và thể hiện mình, trẻ giao lưu và trực tiếp tham gia hoạt động tôi đã cho trẻ tham gia giao lưu cùng các trẻ khác trong khối, trong các chủ đề và ngày lễ hội.

Ví dụ: Vào ngày lễ tết tôi cùng các cô giáo ở lớp tổ chức cho trẻ giao lưu kéo co cùng các bạn trong khối khi được tham gia giao lưu trẻ rất phấn khởi trẻ vận động hết sức mình kéo co để giành phần thắng về mình.

 Tổ chức cho trẻ tham gia vận động ở mọi lúc, mọi nơi để củng cố và nâng cao khả năng vận động cho trẻ .Biện pháp này rất cần thiết để đảm bảo và giữ vững kết quả của bài tập trước và duy trì thói quen vận động đã tiếp thu được, đồng thời củng cố sự bền vững cho những thói quen này trong cơ thể. Để vân dụng biện pháp này trong dạy giáo dục thể chất, giáo viên cần cho trể tập đi tập lại động tác thật nhiều lần để trẻ hình thành phản xạ có điều kiện với động tác đó. Nhờ việc củng cố những biểu tượng vận động này, trẻ sẽ có trong mình những vận động cơ bản rất chắc chắn và có tính ứng dụng cao trong tương . Sau đố tổ chức cho trẻ tham gia vận động ở mọi lúc, mọi nơi.

**KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:**

* **Đối với bản thân**
* Trong quá trình tổ chức cho trẻ tham gia vận động trong giáo dục thể chất với các biện pháp nêu trên trẻ lớp tôi đã mạnh dạn hơn trong các hoạt động, trẻ nhút nhát đã mạnh dạn không e dè nữa,đa số trẻ đều có kiến thức và kỹ năng tập vận động.Những trẻ lười vận động đã chăm chỉ luyện tập hơn.
* **Đối với trẻ**
* 100 % Trẻ tập trung chú ý ,hứng thú khi tham gia vận động.
* 96% Trẻ tự giác trong giờ học.
* 90% Trẻ khỏe mạnh ,nhanh nhẹn có thể lực tốt.
* 95% Trẻ có kỹ năng ,kỹ xảo vận động tốt.
* **Đối với phụ huynh**
* Hỗ trợ, phối hợp với giáo viên một cách nhiệt tình tạo mối quan hệ thân thiết, thống nhất giữa cha mẹ học sinh và giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

 Trên đây là một số  **“*Một số biện pháp phát triển tính tích cực vận động trong hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ*** “ trong trường mầm non mà tôi nghiên cứu, vận dụng. Trong quá trình triển khai thực hiện rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến từ Ban Giám Hiệu Trường mầm non Rạng Đông 8 để các giải pháp của tôi đạt hiệu quả cao trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ tại nhóm lớp được tốt hơn.

Bộ phận/ Đơn vị áp dụng Quận 6, ngày 20 tháng 09 năm 2023

Hiệu trưởng Người viết sáng kiến

 **Dương Thị Ngọc Bích Phạm Thị Hồng Châu**